

**GIÁ TRỊ VÀ SỨC SỐNG BỀN VỮNG CỦA CHỦ NGHĨA MÁC – LÊNIN**

**NHẬN DIỆN VÀ ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC  
QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH, XUYÊN TẠC  
HỌC THUYẾT HÌNH THÁI KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG  
XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM**

**Đinh Thị Phương<sup>(\*)</sup>**

<sup>(\*)</sup> Tiến sĩ, Học viện Chính trị khu vực III.

Email: dtphuong138579@gmail.com

**Tóm tắt:** Bài viết phân tích và khẳng định giá trị khoa học, tính trường tồn của học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của chủ nghĩa Mác - Lênin. Trên cơ sở đó, bài viết nhận diện các quan điểm phủ nhận tính tất yếu của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội như một quá trình lịch sử - tự nhiên, cũng như phủ nhận những thành tựu trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Trước những luận điệu sai lầm đó, bài viết tiến hành đấu tranh, phản bác bằng các luận cứ và minh chứng khoa học, qua đó khẳng định tầm tư duy lý luận của Đảng ta, đồng thời nhấn mạnh sự kiên định trong việc vận dụng và phát triển sáng tạo học thuyết hình thái kinh tế - xã hội vào thực tiễn. Đó là việc lựa chọn hình thức quá độ gián tiếp, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, xây dựng mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội với những đặc trưng, phương hướng cụ thể, đạt được thành tựu to lớn trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, tạo nên “thế” và “lực” mới, vững chắc cho nước ta.

**Từ khóa:** Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, công cuộc đổi mới.

*Ngày nhận bài: 10/06/2025; ngày phản biện: 11/06/2025; ngày sửa chữa: 15/06/2025; ngày duyệt đăng: 10/08/2025.*

**1. Mở đầu**

Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội là “hòn đá tảng” của chủ nghĩa duy vật lịch sử - một trong hai phát kiến vĩ đại gắn với tên tuổi của C.Mác. Phát hiện ra học thuyết hình thái kinh tế - xã hội,

C.Mác đã có công lao to lớn trong việc tìm ra quy luật quan trọng nhất để giải thích sự vận động và phát triển của xã hội loài người từ hình thái kinh tế - xã hội thấp lên hình thái kinh tế - xã hội cao hơn. Sự vận động của xã hội được

C.Mác giải thích một cách khoa học bằng quy luật khách quan đã khắc phục được những hạn chế trong quan niệm của các nhà triết học duy tâm, tôn giáo, duy vật trước đó.

Mặc dù ra đời đã gần hai trăm năm với những thăng trầm của lịch sử, nhưng học thuyết hình thái kinh tế - xã hội vẫn có sức sống bền vững và giá trị trường tồn. Thậm chí, dự báo của C.Mác về tri thức khoa học sẽ trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp đã và đang được thực tiễn chứng minh, đặc biệt là trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ hiện nay. Các phong trào “trở về với Mác”, “tìm đọc Mác” ở thập niên trước trong thời điểm diễn ra cuộc khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế trên toàn cầu giai đoạn 2008 - 2009 và trong bối cảnh các quốc gia tư bản “loay hoay” tìm các giải pháp “biện minh”, “che đậy” bản chất sâu xa của phương thức bóc lột tư bản chủ nghĩa là mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất ngày càng xã hội hóa cao với chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa đối với tư liệu sản xuất, mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân và những người lao động làm thuê với giai cấp tư sản, đã và đang tiếp tục khẳng định vai trò to lớn của chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung, của học thuyết hình thái kinh tế - xã hội nói riêng. C.Mác đã từng chỉ rõ: “Các nhà triết học đã chỉ *giải thích* thế giới bằng nhiều cách khác nhau, song vấn đề là

*cải tạo* thế giới” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995, tập 3: 12).

“Thực tế là vẫn có hàng ngàn lý do để con người khắp nơi “gắn bó với di sản của C.Mác”” (Đinh Thị Phụng 2023: 76). Đối với các nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa, chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng Cộng sản, trong đó có Đảng Cộng sản Việt Nam. Từ những năm 20 của thế kỷ trước, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã tìm thấy ở chủ nghĩa Mác - Lênin con đường giải phóng dân tộc, giải phóng nhân loại, xóa bỏ áp bức, bóc lột, bất công. Người khẳng định: “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin” (Hồ Chí Minh 2011, tập 2: 289).

Dám đi theo con đường chưa từng có tiền lệ trong lịch sử dân tộc - con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội, chủ động tiến hành công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng và quyết tâm xây dựng mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng kiến trúc thượng tầng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam..., những thành công trong bốn thập kỷ qua của nước ta trở thành luận cứ sắc bén, minh chứng sống động nhất, thuyết phục nhất, đập tan luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, chống phá.

## **2. Một số nội dung cơ bản của học**

### **thuyết hình thái kinh tế - xã hội**

Trong nhiều tác phẩm, như *Hệ tư tưởng Đức (1845-1846)*, *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản (1848)*, *Lời tựa Góp phần phê phán khoa kinh tế chính trị (1859)*, *Tư bản (1867)*, *Chống Duy-rinh (1878)*, *Chủ nghĩa đế quốc - giai đoạn cao của chủ nghĩa tư bản (1916)*, *Nhà nước và cách mạng (1917)*, v.v., các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin đã chứng minh sự chuyển biến, thay thế các chế độ xã hội từ thấp đến cao: cộng sản nguyên thủy - chiếm hữu nô lệ - phong kiến - tư bản chủ nghĩa - cộng sản chủ nghĩa là một quá trình lịch sử - tự nhiên. Nghĩa là, sự chuyển biến đó tuân theo quy luật khách quan bao hàm tính phổ biến và tính đặc thù.

Theo học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, tính tất yếu của sự thay thế chủ nghĩa tư bản bằng chủ nghĩa xã hội - giai đoạn đầu của chủ nghĩa cộng sản - không phải là ý kiến chủ quan của các nhà kinh điển, mà là quy luật khách quan, trước hết là quy luật kinh tế: “Mác hoàn toàn dựa vào và chỉ dựa vào những quy luật kinh tế của sự vận động của xã hội hiện đại mà kết luận rằng xã hội tư bản chủ nghĩa nhất định sẽ phải chuyển biến thành xã hội xã hội chủ nghĩa” (V.I.Lênin 2006, tập 26: 86). Xã hội cộng sản chủ nghĩa được hình thành không phải từ “hư vô”, những tiền đề thực tiễn của nó được nảy sinh từ trong lòng xã hội tư bản chủ nghĩa,

đó là “sức sản xuất phát triển cao”, được hình thành từ sự kết hợp của quan hệ tất yếu, khách quan giữa con người với tự nhiên và giữa con người với con người trong sản xuất. Đó là lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất.

Dưới ảnh hưởng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, loài người đang chứng kiến sự phát triển vượt bậc của lực lượng sản xuất với tốc độ như vũ bão. Thông qua trình độ phát triển các yếu tố: tư liệu sản xuất, người lao động, ứng dụng khoa học công nghệ; trình độ phát triển của lực lượng sản xuất là thước đo khách quan mức độ phát triển của hình thái kinh tế - xã hội. Nó quyết định kết cấu nội dung, tính chất (cá nhân, xã hội) của quan hệ sản xuất: “Những quan hệ xã hội đều gắn liền mật thiết với những lực lượng sản xuất. Do có được những lực lượng sản xuất mới, loài người thay đổi phương thức sản xuất của mình, và do thay đổi phương thức sản xuất, cách kiếm sống của mình, loài người thay đổi tất cả những quan hệ xã hội của mình” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995, tập 4: 187). Biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất khẳng định, quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất; sự phù hợp này là bản chất, có tính chất động, phù hợp trong mâu thuẫn chứ không phải phù hợp hoàn toàn. Sự vận động của hai mặt đối lập này đã khiến quan hệ sản xuất “từ chỗ là những hình thức

phát triển của các lực lượng sản xuất” đã “trở thành những xiềng xích của các lực lượng sản xuất. Khi đó bắt đầu thời đại một cuộc cách mạng xã hội” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995, tập 13:15). Quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất là chìa khóa quan trọng, cơ sở khoa học để khẳng định lịch sử phát triển của xã hội loài người có nguyên nhân sâu xa bắt nguồn từ sự phát triển của lực lượng sản xuất. Chính sự phát triển của lực lượng sản xuất đã thúc đẩy sự phát triển của kiến trúc thượng tầng, đồng thời là động lực căn bản thúc đẩy xã hội vận động, phát triển. Với quan điểm duy vật biện chứng đó, lần đầu tiên trong lịch sử nhân loại, chủ nghĩa Mác - Lênin đã giải thích quy luật phát triển của xã hội loài người một cách khách quan, toàn diện, lịch sử - cụ thể. Ph.Ăngghen đã so sánh phát minh này của C.Mác giống như phát minh của Đác-uyn trong khoa học tự nhiên: “Giống như Đác-uyn đã tìm ra quy luật phát triển của thế giới hữu cơ, Mác đã tìm ra quy luật phát triển của lịch sử loài người” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995, tập 19: 499).

Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội khẳng định, sự chuyên hóa của các hình thái từ thấp đến cao được thể hiện qua sự phát triển “tuần tự” hoặc “rút ngắn”. Đối với con đường “rút ngắn”, dựa vào những điều kiện, hoàn cảnh lịch sử - cụ thể nhất định, mỗi quốc gia, dân tộc sẽ

có những hình thức khác nhau để đi lên chủ nghĩa xã hội: “Tất cả các dân tộc đều tiến tới chủ nghĩa xã hội không phải một cách hoàn toàn giống nhau; mỗi dân tộc sẽ đưa đặc điểm của mình vào hình thức này hay hình thức khác của chế độ dân chủ, vào loại này hay loại khác của chuyên chính vô sản, vào nhịp độ này hay nhịp độ khác của việc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các mặt khác nhau của đời sống xã hội” (V.I.Lênin 2006, tập 30: 160).

Trên cơ sở lý luận khoa học của học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, Việt Nam đã vận dụng và phát triển sáng tạo trong lựa chọn con đường quá độ, xây dựng mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng kiến trúc thượng tầng xã hội chủ nghĩa... Đây là những cách thức đặc sắc vừa đảm bảo kế thừa, phát huy giá trị trường tồn của học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, vừa đảm bảo phù hợp với những điều kiện lịch sử - cụ thể của đất nước. Nhờ đó, chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc đổi mới, tạo nên “thế” và “lực” mới của đất nước, sức mạnh toàn diện của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trên trường quốc tế.

### **3. Nhận diện các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc học thuyết hình thái kinh tế - xã hội trong xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta**

Các thế lực thù địch đã lợi dụng

những khó khăn, khiếm khuyết của chúng ta trong giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, quan hệ sản xuất chưa phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất và nhận thức chưa đầy đủ về mô hình kinh tế thị trường... Nhằm mục đích phủ nhận sự tồn tại của chế độ xã hội chủ nghĩa và khẳng định sự độc tôn của chế độ tư bản chủ nghĩa, chúng đã tấn công vào mô hình kinh tế và kiến trúc thượng tầng xã hội chủ nghĩa của nước ta - hai nội dung quan trọng nhất thể hiện tập trung sự vận dụng sáng tạo học thuyết hình thái kinh tế - xã hội vào thực tiễn cụ thể của đất nước trong tiến trình đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng. Cụ thể, chúng đã xuyên tạc và phủ nhận con đường chủ nghĩa xã hội mà Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh và dân tộc Việt Nam đã lựa chọn; phủ nhận mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và kiến trúc thượng tầng xã hội chủ nghĩa mà Đảng và nhân dân ta xây dựng.

Dựa vào truyền thông, dựa vào các trang mạng ở ngoài nước, như “Tiếng Dân”, “Việt Tân”, “Việt Nam Thời báo”, “Đài Á Châu tự do”,... các thế lực thù địch thường xuyên đăng các bài viết chống phá, xuyên tạc chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Trong những dịp lễ lớn của dân tộc, hay gần thời điểm diễn ra các sự kiện chính trị - xã hội quan trọng, những luận điệu sai trái, chống phá của chúng xuất hiện với tần suất nhiều hơn

nhằm làm nhiễu loạn thông tin, chia rẽ sự đoàn kết trong nhân dân. Có thể tổng hợp những quan điểm sai trái và chống phá cụ thể như sau:

*Quan điểm thứ nhất, phủ nhận sự phát triển tất yếu của các hình thái kinh tế - xã hội như một quá trình lịch sử - tự nhiên.*

Để chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin, đặc biệt là học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, các thế lực thù địch không ngừng rêu rao những luận điệu sai trái, xuyên tạc cho rằng: “Chủ nghĩa Mác là một giấc mơ về xã hội không tưởng” (Dẫn theo: T.Eagleton 2012: 77); “Chủ nghĩa Mác - Lênin là thứ lý luận ảo tưởng viên vọng khi tự tưởng tượng, vẽ ra một chế độ xã hội tương lai tốt đẹp không có thực, rồi tin rằng đó là mục tiêu lý tưởng, đích hướng tới của nhân loại. Những quốc gia nào tin theo lý luận ảo tưởng đó, xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa, thì hoặc là bị vỡ mộng, sụp đổ nhanh chóng, như Liên Xô và các nước Đông Âu trước đây, hoặc là luôn chìm trong khủng hoảng, suy thoái, đời sống nhân dân nghèo đói, thiếu thốn, xã hội không có dân chủ, văn minh, như Việt Nam, Cu-ba” (Dẫn theo: Hoàng Thị Kim Oanh và cộng sự 2024); “Sự sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu là do sai lầm của chủ nghĩa Mác - Lênin, “sai lầm từ gốc, từ bản chất của học thuyết”” (Dẫn theo: Lê Hữu Nghĩa 2020); “Đảng Cộng sản

Việt Nam đã chọn con đường sai, không thể có chủ nghĩa xã hội” (Dẫn theo: Vũ Văn Hiền 2020:19);...

Các thế lực thù địch vin vào sự thay đổi của thời đại để phủ nhận, chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa xã hội. Lợi dụng sự sụp đổ của Liên Xô và Đông Âu năm 1991, chúng đã suy diễn thiếu lôgic rằng mô hình chủ nghĩa xã hội đã sụp đổ ở Liên Xô và Đông Âu thì không còn phù hợp với Việt Nam; Việt Nam, cũng như Liên Xô và Đông Âu, rồi cũng sẽ sụp đổ. Các thế lực thù địch cho rằng, chủ nghĩa xã hội đã bị sụp đổ ngay trên quê hương của nó là nước Nga; vì đi theo chủ nghĩa tư bản nên nước Nga đã trở thành giàu có;... Chúng lập luận rằng, Việt Nam vốn là một nước “nghèo”, “chậm phát triển”, đi lên chủ nghĩa xã hội từ một xuất phát điểm thấp, thì đến bao giờ Việt Nam mới đuổi kịp các nước tư bản chủ nghĩa, chứ chưa nghĩ đến việc “vượt” được các nước đó; vì vậy, chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là “ảo tưởng”, “là thiên đường bánh vẽ” mà thôi.

Sự thực là, không thể và không có căn cứ để quy sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu thành sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội khoa học. Đó là sự sụp đổ của một “mô hình cụ thể”, không phải là sự sụp đổ của lý tưởng xã hội chủ nghĩa. Trước sự kiện này, chủ nghĩa xã hội trên thế giới bị tổn thất nặng nề; ngược lại, chủ nghĩa

tư bản tung hô “chiến thắng”. Thực tiễn cho thấy, sau khi Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, chủ nghĩa xã hội trên thế giới đã nhanh chóng có những điều chỉnh kịp thời, cải cách mở cửa ở Trung Quốc, đổi mới ở Việt Nam... Và do vậy, chủ nghĩa xã hội chưa bao giờ bị dập tắt.

*Quan điểm thứ hai, phủ nhận những thành tựu xây dựng chủ nghĩa xã hội của nước ta.*

Luận điệu của các thế lực thù địch đưa ra là: “Các mục tiêu của chủ nghĩa xã hội Việt Nam đến năm 2045 là “viễn vông”, “không có cơ sở để thực hiện” (Dẫn theo: Lê Văn Lợi và cộng sự 2022: 128); “Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là sự lắp ghép khiên cưỡng”, “đầu Ngô mình Sở” cho nên “Đảng Cộng sản Việt Nam không nên và không thể lãnh đạo được nền kinh tế” (Dẫn theo: Hoàng Thị Nguyệt Nga 2024: 72-73); “Đường lối phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là chấp vá, không tương” (Dẫn theo: Vũ Văn Hiền 2020: 21).

Các luận điệu trên, về thực chất, là “đánh” vào mô hình kinh tế của nước ta - chỗ dựa vững chắc của chế độ xã hội chủ nghĩa - với mục đích tìm mọi cách để kinh tế tư nhân tư bản chủ nghĩa “ăn sâu”, “bám chắc”, gia tăng sự phụ thuộc của kinh tế nước ta vào phương Tây, từ đó, làm suy yếu và tiến tới gạt bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng ta, tiến tới xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Đây là cách thức không còn mới mà các thế lực thù địch “kiên trì” thực hiện.

Xã hội tư bản hiện nay rất phát triển so với thế kỷ trước, song những sự “điều chỉnh” trong kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội dưới các chiêu bài “tự do, tự chủ, bình đẳng, nâng cao địa vị của giai cấp công nhân” vẫn không thể che đậy được bản chất của tư bản là bóc lột người lao động dưới mọi hình thức, và do vậy, mâu thuẫn cơ bản trong lòng xã hội tư bản vẫn không thể giải quyết được. Đây là xã hội mà thiểu số là người giàu có, còn đại đa số là những người bị bóc lột, bị áp bức, có cuộc sống nghèo khó. Nhà nghiên cứu Terry Eagleton đánh thép khẳng định: “Hầu như không một nhà tư tưởng nào, không một nhà chính trị, nhà khoa học, nhà quân sự, nhà truyền giáo... nào lại làm thay đổi được tiến trình lịch sử một cách rõ ràng như tác giả của *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*. Không một chính phủ nào theo chủ thuyết Đêcắc, không có thủ lĩnh du kích nào theo chủ nghĩa Platon hay không công đoàn nào theo luận thuyết của Hêghen, thậm chí không một nhà phê bình C.Mác quyết liệt nhất nào lại phủ nhận rằng ông đã làm thay đổi hiểu biết của chúng ta về lịch sử loài người” (T.Eagleton 2012: 20). Các luận điệu sai trái, thù địch - với bản chất là những phản ánh không thực về các phương diện của chủ nghĩa xã hội hiện nay - hết sức nguy hiểm, không chỉ chia

rẽ sự đoàn kết trong nhân dân, mà còn ảnh hưởng xấu đến nền tảng tư tưởng của Đảng. Do đó, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ thường xuyên và cấp thiết hiện nay.

#### **4. Sự phát triển vững chắc với những thành tựu to lớn của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam – luận cứ đánh thép, minh chứng thuyết phục đập tan luận điệu xuyên tạc**

Tiếp cận chủ nghĩa xã hội trên nhiều phương diện khác nhau, từ lý tưởng, khát vọng của nhân loại cho đến một học thuyết, một phong trào hay một chế độ xã hội hiện thực... đều cho thấy chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã và đang có đóng góp ngày càng quan trọng khẳng định tính ưu việt của mô hình chủ nghĩa xã hội trong hiện thực, góp phần xây dựng và phát triển nhân loại văn minh, hạnh phúc. Với tất cả kinh nghiệm, sức mạnh tổng hợp mà dân tộc Việt Nam hun đúc trong lịch sử dựng nước, giữ nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội, từ phương diện lý luận đến thực tiễn, chúng ta tự tin, tự hào để bác bỏ, đập tan những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động.

*Trên phương diện lý luận*, với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta khẳng định, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của nước ta trải qua nhiều giai đoạn, đạt được những thành tựu to lớn, nhưng cũng gặp không ít khó khăn, thách thức

và có cả bài học sai lầm trong lịch sử. Đó cũng là hành trình Việt Nam đương đầu với những sự chống phá quyết liệt, tinh vi và nham hiểm của các thế lực thù địch. Sau 34 năm kể từ sự kiện chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam vẫn tồn tại vững chắc và tiếp tục phát triển mạnh mẽ, gây ấn tượng sâu sắc với thế giới. Vận dụng và phát triển sáng tạo học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện lịch sử cụ thể của đất nước, Việt Nam lựa chọn quá độ gián tiếp lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa. Đại hội IX của Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định rõ, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là “bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, nhưng tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, đặc biệt về khoa học và công nghệ để phát triển nhanh lực lượng sản xuất, xây dựng nền kinh tế hiện đại” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2013: 458). Xét trên phương diện này, Việt Nam đã đóng góp vào lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và phong trào xây dựng chủ nghĩa xã hội trên thế giới một hình thức rất đặc sắc; khẳng định tầm tư duy lý luận của Đảng và sự kiên định vận dụng, phát triển sáng tạo học thuyết hình thái kinh tế - xã hội ở Việt Nam.

Chủ nghĩa xã hội - giai đoạn đầu của

hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa - được C.Mác và Ph.Ăngghen mô tả trong *Phê phán Cương lĩnh Gôta*, được V.I.Lênin cụ thể hóa trong lý luận về thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội tạo ra điều kiện cho chủ nghĩa cộng sản “phát sinh”. Quan điểm duy vật lịch sử trong học thuyết hình thái kinh tế - xã hội về sự thay thế tất yếu một hình thái kinh tế - xã hội thấp bằng một hình thái kinh tế - xã hội cao hơn là quá trình lịch sử - tự nhiên, dựa trên quy luật khách quan “không thể cưỡng lại được” - quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng; là cơ sở lý luận khoa học giúp Đảng ta kiên định mục tiêu chủ nghĩa xã hội và con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Bổ sung, phát triển năm 2011) được Đại hội XI thông qua, Đảng ta khẳng định: “Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2013: 734). Tám đặc trưng, tám phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội của nước ta bao quát các lĩnh vực, các phương diện của đời sống xã hội, đã cụ thể hóa khát vọng,

mục tiêu, lý tưởng của Đảng và nhân dân ta trong thực tiễn; khẳng định những đóng góp rất to lớn về mặt lý luận của chủ nghĩa xã hội Việt Nam trong việc bổ sung, làm phong phú kho tàng lý luận chủ nghĩa xã hội trên thế giới.

Trong xây dựng chủ nghĩa xã hội thời kỳ đổi mới, Đảng ta tập trung phát triển mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đây là mô hình kinh tế mới, không rập khuôn theo mô hình cũ và không từ bỏ định hướng xã hội chủ nghĩa. Định hướng xã hội chủ nghĩa được đảm bảo thông qua mục tiêu, phương thức quản lý và an sinh, phúc lợi xã hội. Đây là điểm “đặc sắc”, khẳng định sự vận dụng và phát triển sáng tạo học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của Đảng phù hợp với điều kiện lịch sử - cụ thể của Việt Nam. Chúng ta đã tập trung phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đặc biệt là không để bất bình đẳng xã hội vượt quá ngưỡng kiểm soát. Kinh tế thị trường là sản phẩm của nhân loại. Xuất phát từ thực tiễn đất nước và tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của thế giới, Việt Nam đã xây dựng và phát triển mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa: “Đảng và Nhà nước ta chủ trương thực hiện nhất quán và lâu dài chính sách phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà

nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa; đó chính là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2013: 459). Quan điểm về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của Đảng ta, như cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định, là một đột phá lý luận rất cơ bản và sáng tạo, là thành quả lý luận quan trọng qua gần 40 năm thực hiện đường lối đổi mới. Về chính trị, Đảng ta luôn giữ vững vai trò lãnh đạo, định hướng chính trị xã hội chủ nghĩa trong kiến trúc thượng tầng, từ đó đảm bảo ổn định và phát triển bền vững. Bốn thập kỷ đổi mới đã minh chứng một luận điểm xuyên suốt - học thuyết hình thái kinh tế - xã hội không hề “lỗi thời”; trái lại, nó luôn được bảo vệ, vận dụng và phát triển sáng tạo trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam.

*Trên phương diện thực tiễn*, chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trên các lĩnh vực, là minh chứng thuyết phục đập tan mọi luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Trải qua gần 40 năm thực hiện đường lối đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, Việt Nam đã tạo dựng được “thế” và “lực” mới, vững chắc. Hiện nay, nước ta tự hào là nền kinh tế lớn thứ 4 của ASEAN, đứng thứ 32 trên thế giới. Gần 80 quốc gia và vùng lãnh thổ công nhận nền kinh tế thị trường ở Việt Nam, trong

đó có những nền kinh tế lớn thuộc nhóm nước G7: Anh, Canada, Nhật Bản, v.v.. GDP của Việt Nam năm 2024 đạt 459,4 tỷ USD, bình quân đầu người đạt 4.540 USD. Việt Nam chính thức trở thành nước có thu nhập trung bình cao từ năm 2023. Thương hiệu “made in Vietnam” gắn với nhiều hàng hóa xuất khẩu: gạo, cà phê, nông sản, may mặc,... Nhiều nhà đầu tư lớn nước ngoài đã có mặt ở Việt Nam: Samsung, Apple... đã chứng minh cho sức hút của kinh tế Việt Nam trong khu vực và thế giới. Căn cứ vào tốc độ tăng trưởng kinh tế vượt trội của Việt Nam trong đổi mới, Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh ở London dự báo, Việt Nam dự kiến sẽ vươn lên trở thành nền kinh tế lớn thứ 2 khu vực Đông Nam Á và đứng thứ 20 trên thế giới vào năm 2036 (Xem: An Chi 2025).

Xét một cách toàn diện, so với “đêm trước đổi mới”, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân Việt Nam hiện nay không ngừng được cải thiện và nâng cao, an sinh xã hội được đảm bảo, các chỉ số hạnh phúc, tuổi thọ của con người ở top cao của thế giới. Năm 2019 - 2022, giữa tâm dịch Covid-19 của thế giới, nhiều người nước ngoài bị mắc kẹt, chưa thể trở về nước, đã nhận được sự đối đãi rất tử tế, đầy tình người từ Việt Nam. Cuốn sách *A diverse Nurse, thanks Vietnam* là lời cảm ơn sâu sắc đối với Việt Nam của hai ông bà Dixong John Garth và Shan – những người đã được các bác

sĩ Việt Nam tận tình cứu chữa khi mắc Covid-19. Một Việt Nam với nền kinh tế phát triển, tử tế và giàu tình người đã và đang được thế giới biết đến, trân trọng.

Từ sức mạnh nội sinh ở trong nước, Việt Nam tạo dựng “thế” trong đối ngoại và hội nhập quốc tế với thông điệp của một đất nước yêu chuộng hòa bình, ổn định về chính trị. Trong lịch sử, dân tộc Việt Nam đã đương đầu với giặc phương Bắc hùng mạnh trong 1000 năm Bắc thuộc, kháng chiến chống thực dân Pháp kéo dài hơn 80 năm và kháng chiến chống đế quốc Mỹ hơn 20 năm, chưa kể những cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc và Tây Nam. Chưa nơi đâu chiến tranh nhiều như Việt Nam. Thấu hiểu và yêu chuộng giá trị hòa bình, Việt Nam đã thể hiện rõ quan điểm này trong chính sách đối ngoại và hội nhập quốc tế, Việt Nam “muốn làm bạn” với tất cả các nước trong cộng đồng quốc tế, “Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy”... Thông điệp hòa bình đã tạo nên một Việt Nam trở thành điểm đến của nhiều sự kiện lớn, của bên thứ ba. Trong mắt bạn bè quốc tế, Việt Nam gây ấn tượng với vai trò của một nước tích cực, có trách nhiệm trong gìn giữ hòa bình, hợp tác và phát triển. Việt Nam đã đảm nhận vai trò quan trọng trong diễn đàn quốc tế: Chủ tịch ASEAN (2010), tích cực tham gia nhiều chương trình hợp tác kinh tế của APEC, diễn đàn Á - Âu (ASEM); Ủy viên không thường trực Hội đồng

Bảo an Liên hợp quốc lần thứ hai (2020 - 2021); tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc ở Nam Sudan, Cộng hòa Trung Phi... Việt Nam tích cực thực thi các cam kết của WTO. Việt Nam là nơi tổ chức thành công các sự kiện quốc tế lớn: Hội nghị APEC năm 2017 tại Đà Nẵng; Hội nghị Thượng đỉnh Mỹ - Triều Tiên lần 2 năm 2019 tại Hà Nội;... Tính đến đầu năm 2025, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với hơn 190 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, mạng lưới đối tác chiến lược và đối tác chiến lược toàn diện là 35 nước, trong đó có quan hệ với hầu hết các nước lớn, nền kinh tế lớn trên thế giới. Địa vị và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được khẳng định và không ngừng được nâng cao.

Bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, để tạo ra những xung lực mới cho sự phát triển, Việt Nam đã thực hiện cải cách mạnh mẽ mang tính đột phá, được ví như cuộc cách mạng của “100 năm sau” với những quyết sách quan trọng trong Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 59-NQ/TW, Nghị quyết 68-NQ/TW, Nghị quyết 66-NQ/TW, tạo ra bốn trụ cột: khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, hội nhập quốc tế, kinh tế tư nhân và thể chế pháp lý sẽ giải phóng và phát triển mạnh mẽ lực lượng sản xuất, tạo ra sức sản xuất lớn của nền kinh tế Việt Nam. Hai mục tiêu “một trăm năm” của

Việt Nam không phải là mục tiêu “mì dân” như các thế lực thù địch xuyên tạc, mà sẽ được thực hiện thành công trong thời gian tới. Dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng - nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công của cách mạng Việt Nam, chúng ta hoàn toàn có cơ sở vững chắc để tin tưởng vào tương lai xán lạn của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

## **5. Kết luận**

Bốn thập kỷ qua, chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã viết lên ca khúc khải hoàn của cuộc cách mạng đổi mới thành công rực rỡ, gây ấn tượng sâu sắc với thế giới với những thành tựu khẳng định tính ưu việt của mô hình chủ nghĩa xã hội chưa có tiền lệ trong lịch sử. Cùng với các nước xã hội chủ nghĩa khác, Việt Nam đã và đang đóng góp tích cực với vai trò chủ động xây dựng, kiến tạo một thế giới hòa bình, thịnh vượng và phát triển. Thành tựu trong xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trở thành luận cứ vững chắc nhất, “lá chắn thép” đập tan mọi luận điệu sai trái và âm mưu chống phá của các thế lực thù địch.

## **Tài liệu trích dẫn**

1. An Chi. *Việt Nam được dự báo vươn mình trở thành nền kinh tế lớn thứ hai Đông Nam Á và 20 thế giới vào năm 2036* (<https://nguoiquansat.vn/viet-nam-duoc-du-bao-vuon-minh-tro-thanh-nen-kinh-te-lon-thu-2-dong-nam-a-va-20-the-gioi-va-2036-226561.html>). Truy cập ngày 23/6/2025.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2013. *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới và hội nhập*. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia.
3. Terry Eagleton. 2012. *Tại sao Mác đúng?*. Hà Nội: Nxb. Chính trị - Hành chính.
4. Vũ Văn Hiền. 2020. *Một số luận cứ phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chống phá Đại hội XIII của Đảng*. Tập 1. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia sự thật.
5. V.I.Lênin. 2006. *Toàn tập*. Tập 26. Hà Nội: Nxb.Chính trị quốc gia.
6. V.I.Lênin. 2006. *Toàn tập*. Tập 30. Hà Nội : Nxb Chính trị quốc gia.
7. Lê Văn Lợi. 2022. *Sổ tay Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*. Hà Nội: Nxb. Lý luận chính trị.
8. C.Mác và Ph.Ăngghen. 1995. *Toàn tập*. Tập 3. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia sự thật.
9. C.Mác và Ph.Ăngghen. 1995. *Toàn tập*. Tập 4. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật.
10. C.Mác và Ph.Ăngghen. 1995. *Toàn tập*. Tập 13. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
11. C.Mác và Ph.Ăngghen. 1995. *Toàn tập*. Tập 19. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
12. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập*. Tập 2. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
13. Hoàng Thị Nguyệt Nga. 2024. “Liệu có thể phủ nhận những thành tựu phát triển đất nước của Việt Nam trong công cuộc đổi mới?”. Trang 71-80 trong sách Kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống” để bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng (Lan tỏa các bài viết thể loại Tạp chí tại “Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ ba, năm 2023), Trường ban Lê Văn Lợi, Hà Nội: Nxb. Lý luận chính trị.
14. Lê Hữu Nghĩa. 2020. *Phê phán một số quan điểm xuyên tạc, phủ nhận Chủ nghĩa Mác- Lênin* ([https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset\\_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/phe-phan-mot-so-quan-diem-xuyen-tac-phu-nhan-chu-nghia-mac-le-nin](https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/phe-phan-mot-so-quan-diem-xuyen-tac-phu-nhan-chu-nghia-mac-le-nin)). Truy cập ngày 25 tháng 05 năm 2025.
15. Hoàng Thị Kim Oanh, Vũ Thị Thanh Xuân. 2024. *Những giá trị không thể xuyên tạc, phủ nhận của lý luận hình thái kinh tế- xã hội và học thuyết giá trị thặng dư* ([https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset\\_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/nhung-gia-tri-khong-the-xuyen-tac-phu-nhan-cua-ly-luan-hinh-thai-kinh-te-xa-hoi-va-hoc-thuyet-gia-tri-thang-du](https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/nhung-gia-tri-khong-the-xuyen-tac-phu-nhan-cua-ly-luan-hinh-thai-kinh-te-xa-hoi-va-hoc-thuyet-gia-tri-thang-du)). Truy cập ngày 25 tháng 05 năm 2025.
16. Đinh Thị Phụng. 2023. “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giảng dạy Triết học Mác- Lênin”. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Đà Nẵng*, 8.1: 75-80.